

Số: 1058/2020/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 03 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1719/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Trần Thị P (V), sinh năm 1977

Địa chỉ: khu 2, xã Thạch S, huyện Lâm T, tỉnh Phú T.

Chỗ ở hiện nay: 606, khu 3, ấp Phước H, xã Long H, TP. B, tỉnh Đ.

+ Bị đơn: Ông Hà Mạnh H, sinh năm 1976

Địa chỉ: khu 2, xã Thạch S, huyện Lâm T, tỉnh Phú T.

Chỗ ở hiện nay: 606, khu 3, ấp Phước H, xã Long H, TP. B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị P (V) và ông Hà Mạnh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị P (V) và ông Hà Mạnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Hà Trần Kiều T, sinh ngày 05/7/2002 và Hà Trần Tuấn A, sinh ngày 10/7/2004 cho bà P chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị P (V) tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà P đã nộp theo biên lai thu số 0009840 ngày 16/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. B, tỉnh Đ. Hoàn trả cho bà P số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- UBND xã Chu Hóa, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phước Tiến